TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/DS – ST
Ngày: 14-01-2025
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Lực
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Nông Thị Giới
Bà Vũ Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tân Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hùng Phong – Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 158/2024/TLST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2024, về việc *"Tranh chấp đồng vay tài sản"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2024/QĐXXST - DS ngày 12 tháng 12 năm 2024 và quyết định hoãn phiên toà số 36/2024/QĐST-DS ngày 30/12/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Hoàng Đình Q, sinh năm 1995; (vắng mặt)

Địa chỉ HKTT: Thôn T2, xã T1, huyện T, tỉnh Quảng Trị.

Địa chỉ liên hệ: Tổ 10, khu phố P1, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Lê Thị Tố H, sinh ngày 02/11/1975;

Địa chỉ: Tổ 8, khu phố 02, thị trấn T1, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (có mặt).

- Bị đơn: + Ông Ngô Việt T, sinh năm 1968; (vắng mặt)
+ Bà Nguyễn Nhật Thái H, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Tổ 06, ấp T1, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn – Bà Lê Thị Tố H trình bày:

Ông Ngô Việt T cùng vợ là bà Nguyễn Nhật Thái H là khách hàng của Công ty TNHH Sunjin Vina, phân phối thức ăn chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Ông

Hoàng Đình Q là nhân viên kinh doanh của Công ty TNHH Sunjin Vina, chịu trách nhiệm làm việc trực tiếp với ông Ngô Việt T và bà Nguyễn Nhật Thái H.

Do không có đủ tiền để mua hàng, ông Ngô Việt T và bà Nguyễn Nhật Thái H đã vay của ông Hoàng Đình Q tổng số tiền là **400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng)**, giao dịch vay được ghi nhận tại Giấy nhận nợ lập ngày 30/11/2023 có chữ ký xác nhận của các bên.

Tại Giấy nhận nợ, ông Ngô Việt T và bà Nguyễn Nhật Thái H cam kết hoàn trả toàn bộ khoản tiền nợ trước ngày 10/12/2023. Tuy nhiên đến nay ông Tiến và bà Hằng chỉ hoàn trả được 67.500.000 (Sáu mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Vợ chồng ông Ngô Việt T và bà Nguyễn Nhật Thái H còn nợ lại số tiền 332.500.000 đồng (Ba trăm ba mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Ông Hoàng Đình Q đã nhiều lần liên hệ làm việc và yêu cầu ông Ngô Việt T và bà Nguyễn Nhật Thái H thực hiện nghĩa vụ trả nợ, tuy nhiên ông Tiến và bà Hằng đã không hợp tác và từ chối thanh toán.

Nay ông Hoàng Đình Q yêu cầu Toà án xem xét giải quyết buộc vợ chồng bà Nguyễn Nhật Thái H và ông Ngô Việt T có nghĩa vụ thanh toán cho ông Hoàng Đình Q tổng cộng số tiền số tiền 332.500.000 đồng (Ba trăm ba mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng), ngoài ra ông Quốc không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn bà Lê Thị Tố H xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với phần yêu cầu tính lãi với mức 8% của số tiền 332.500.000 đồng (Ba trăm ba mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) và phần lãi tính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 19/8/2024, ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Quá trình giải quyết vụ án tại biên bản lấy lời khai ngày 18/10/2024 và 30/10/2024 bị đơn bà Nguyễn Nhật Thái H trình bày: Vào ngày 31/8/2023 và ngày 30/9/2023 vợ chồng ông Ngô Việt T và bà Nguyễn Nhật Thái H có vay của ông Hoàng Đình Q số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng), sau khi vay cho đến nay vợ chồng ông Tiến, bà Hằng đã thanh toán cho ông Quốc số tiền 67.500.000 đồng (sáu mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng) hiện vợ chồng ông Tiến, bà Hằng còn nợ ông Quốc số tiền vay 332.500.000 đồng (Ba trăm ba mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng),

Quá trình giải quyết vụ án đồng bị đơn ông Ngô Việt T đã được Toà án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước đã tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng ông Ngô Việt T vắng mặt nên không có lời trình bày.

Tại phiên toà người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn bà Lê Thị Tố H xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với phần tính lãi với mức lãi suất 8% của số tiền 332.500.000 đồng (Ba trăm ba mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) và phần lãi tính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 19/8/2024.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

- Tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng quy định pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký và Hội thẩm nhân dân tuân thủ quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành pháp luật, bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Nội dung: Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điều 92; khoản 1 Điều 147, Điều 271, 227, 228; Điều 273; 278 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc vợ chồng bà Nguyễn Nhật Thái H và ông Ngô Việt T có nghĩa vụ trả cho ông Hoàng Đình Q với tổng cộng số tiền tiền 332.500.000 đồng (Ba trăm ba mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Đề nghị HĐXX đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu tính lãi mức 8% của số tiền 332.500.000 đồng (Ba trăm ba mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) và phần lãi tính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 19/8/2024.

- Án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định tranh chấp giữa các đương sự trong vụ án là tranh chấp hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do bị đơn hiện đang cư trú tại tổ 06, ấp T1, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước là đúng quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn ông Ngô Việt T, bà Nguyễn Nhật Thái H trong quá trình giải quyết vụ án Toà án đã tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên toà nhưng vắng mặt không lý do, HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các bị đơn.

[2] Nội dung khởi kiện của nguyên đơn Hội đồng xét xử nhận thấy: Vào ngày 31 tháng 8 năm 2023 và ngày 30/9/2023 vợ chồng bà Nguyễn Nhật Thái H và ông Ngô Việt T có vay của ông Quốc số tiền là 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng) số tiền này đã được ông Tiến, bà Hằng xác nhận theo giấy nhận nợ ngày 30/11/2023. Sau đó, ông Tiến, bà Hằng đã trả cho ông Quốc được số tiền 67.500.000 đồng (sáu mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Hiện còn nợ lại số tiền vay là 332.500.000 đồng (Ba trăm ba mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng),

Đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự được các bên đương sự thừa nhận.

Tại phiên toà người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn bà Lê Thị Tố H yêu cầu vợ chồng bà Hằng, ông Tiến trả cho ông Hoàng Đình Q số tiền vay là 332.500.000

đồng (Ba trăm ba mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) yêu cầu này của người đại diện của nguyên đơn không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

Đối với phần yêu cầu tính lãi với mức 8% của số tiền 332.500.000 đồng (Ba trăm ba mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) và phần lãi tính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 19/8/2024. Tại phiên toà người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn bà Lê Thị Tố H xin rút yêu cầu khởi kiện đối với phần tính lãi này nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 điều 217 đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu tính lãi.

Từ những phân tích trên có căn cứ xác định bị đơn bà Nguyễn Nhật Thái H và ông Ngô Việt T nợ ông Hoàng Đình Q số tiền 332.500.000 đồng (Ba trăm ba mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng). Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hoàng Đình Q có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Chi phí tố tụng: Không.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm:

Giá trị tài sản là 332.500.000 đồng (Ba trăm ba mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng). Do yêu cầu khởi kiện được Hội đồng xét xử chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí.

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; bị đơn bà Nguyễn Nhật Thái H và ông Ngô Việt T phải chịu toàn bộ tiền án phí sơ thẩm trên số tiền 332.500.000 đồng (Ba trăm ba mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng)là: 332.500.000 đồng X 5% = 16.625.000 đồng (mười sáu triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

[5] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 92; khoản 1 Điều 147, Điều 271, 227, 228; Điều 273; 278 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hoàng Đình Q.

Buộc bà Nguyễn Nhật Thái H và ông Ngô Việt T có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Hoàng Đình Q số tiền là 332.500.000 đồng (Ba trăm ba mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu Thi hành án của người được Thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải Thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu tính lãi mức 8% của số tiền 332.500.000 đồng (Ba trăm ba mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) và phần lãi tính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 19/8/2024.

2/ Án phí: Bà Nguyễn Nhật Thái H và ông Ngô Việt T phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 16.625.000 đồng (mười sáu triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3/ Hoàn trả cho ông Hoàng Đình Q 8.350.000đ (tám triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí toà án số 0002215 ngày 30/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4/ Về quyền kháng cáo**:** Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Bình Long;
- THADS thị xã Bình Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; Cổng thông tin điện tử TA

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Hoàng Lực